

Số: 28 /HDLN-SLĐTBXH-STC-KHĐT

Hà Tĩnh, ngày 07 tháng 08 năm 2014

**HƯỚNG DẪN LIÊN NGÀNH**  
**Về việc quản lý và tổ chức thực hiện Đề án đào tạo nghề**  
**cho lao động nông thôn trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh**

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020”;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 112/2010/TTLT-BTC-BLĐTBXH ngày 30/7/2010 về việc hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Đề án “Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020”; Thông tư liên tịch số 128/2012/TTLT-BTC- BLĐTBXH ngày 09/8/2012 sửa đổi, bổ sung Thông tư Liên tịch số 112/2010/TTLT-BTC-BLĐTBXH của Bộ Tài chính - Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; Thông tư liên tịch số 30/2012/TTLT-BLĐTBXH-BNV-BNN&PTNT-BTC-BTTTT ngày 12/12/2012 của Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội, Bộ Nội vụ, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Tài chính, Bộ Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ Quyết định số 1952/QĐ-UBND ngày 20/6/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh về việc phê duyệt Đề án “Đào tạo nghề cho lao động nông thôn tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2020”; Quyết định số 06/2014/QĐ-UBND ngày 11/02/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh ban hành quy định về việc quản lý và tổ chức thực hiện đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;

Để đảm bảo thống nhất trong việc quản lý và tổ chức thực hiện Đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn thực hiện như sau:

**I. PHẠM VI VÀ ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG**

1. Phạm vi: Hướng dẫn này áp dụng trong hoạt động quản lý và tổ chức thực hiện Đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn Hà Tĩnh.

2. Đối tượng: Các sở, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã, các cơ sở đào tạo, các đơn vị, tổ chức, cá nhân tham gia các hoạt động của Đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

## II. ĐIỀU KIỆN, QUY TRÌNH, THỦ TỤC, HỒ SƠ.

### 1. Đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

#### 1.1. Điều kiện tổ chức đào tạo:

a) Các khoá, lớp đào tạo nghề cho lao động nông thôn phải đảm bảo: Mỗi lớp học nghề không quá 35 học viên; nghề đào tạo phải phù hợp với nhu cầu học nghề của người lao động, gắn với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch các sản phẩm chủ lực và quy hoạch xây dựng nông mới; đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động và gắn với giải quyết việc làm, tự tạo việc làm sau đào tạo; không tổ chức dạy nghề khi chưa dự báo được nơi làm việc và mức thu nhập của người lao động sau khi học nghề; chú trọng dạy nghề cho người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, người khuyết tật, người dân tộc thiểu số, các đối tượng chính sách, lao động bị thu hồi đất và lao động nữ.

b) Cơ sở đào tạo: Là các đơn vị có đủ điều kiện đào tạo nghề theo quy định, được Sở Lao động - Thương binh và Xã hội cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động dạy nghề hoặc thông báo cho phép mở các lớp dạy nghề; cơ sở đào tạo không được tổ chức đào tạo với số lượng vượt quá quy mô cho phép.

c) Đối với người học nghề: Là những người trong độ tuổi lao động ở khu vực nông thôn hoặc lao động làm nghề nông nghiệp tại các phường, thị trấn; có nhu cầu học nghề, có trình độ học vấn và sức khỏe phù hợp với nghề cần học; chưa được hỗ trợ đào tạo nghề từ ngân sách nhà nước.

#### d) Thời gian, địa điểm đào tạo:

- Thời gian học nghề được quy định trong chương trình dạy nghề; tiến độ đào tạo phải thực hiện linh hoạt, phù hợp với đặc điểm quy trình sản xuất, quy trình sinh trưởng của cây trồng, vật nuôi ở từng vùng, từng địa phương và phù hợp với điều kiện của người học nghề.

- Địa điểm đào tạo: Căn cứ vào tình hình thực tế để tổ chức các lớp đào tạo phù hợp với địa bàn dân cư; có thể tổ chức đào tạo lưu động nhưng phải đủ các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị, vườn, ruộng, ao, chuồng... để đảm bảo cho việc thực hành nghề.

#### 1.2. Quy trình, hồ sơ, thủ tục tổ chức thực hiện

##### a) Lựa chọn cơ sở đào tạo:

- UBND cấp huyện căn cứ nhu cầu, kế hoạch tổ chức các lớp dạy nghề của địa phương và năng lực, quy mô cho phép của cơ sở đào tạo để lựa chọn, ký kết hợp đồng đặt hàng dạy nghề.

- Trước khi ký hợp đồng đặt hàng dạy nghề, UBND cấp huyện phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để rà soát, xác định quy mô, số lượng đào tạo thực tế của cơ sở đào tạo.

- UBND cấp huyện phải tạo điều kiện và phối hợp với các cơ sở đào tạo để tổ chức dạy nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn.

##### b) Hợp đồng đặt hàng dạy nghề:

- Hợp đồng đặt hàng dạy nghề do UBND cấp huyện ký kết với cơ sở đào tạo



tạo, phải đảm bảo đúng quy định hiện hành và thể hiện được các nội dung chủ yếu: tên nghề đào tạo; số lượng học viên theo từng loại đối tượng; thời gian khai giảng, bế giảng; yêu cầu về kỹ năng học viên phải đạt được và định hướng giải quyết việc làm sau khi hoàn thành khoá học; giá trị hợp đồng; thời gian và phương thức thanh toán; trách nhiệm và nghĩa vụ của các bên...

- Hồ sơ ký kết hợp đồng đặt hàng dạy nghề bao gồm: Bản sao giấy chứng nhận đăng ký hoạt động dạy nghề hoặc thông báo cho phép mở lớp của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; kế hoạch, chương trình đào tạo; danh sách học viên đăng ký học nghề; danh sách giáo viên đủ điều kiện tham gia giảng dạy và bản sao các văn bản, chứng chỉ có liên quan của giáo viên.

- Kinh phí hỗ trợ đào tạo thực hiện theo quy định tại Quyết định số 263/QĐ-UBND ngày 21/01/2012 của UBND tỉnh về việc ban hành danh mục, định mức kinh phí hỗ trợ đào tạo nghề cho lao động nông thôn trình độ sơ cấp nghề, dạy nghề dưới 3 tháng và mức hỗ trợ kèm nghề tại các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh.

c) Tổ chức đào tạo nghề:

- Cơ sở đào tạo sau khi ký kết hợp đồng phải chuẩn bị đầy đủ các điều kiện về phòng học, thiết bị dạy nghề, điều kiện tổ chức thực hành nghề, tài liệu học tập cho học viên...; phối hợp với Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn trong việc quản lý, giám sát lớp học; báo cáo về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội trước khi khai giảng để tổng hợp, giám sát.


- Cơ sở đào tạo tổ chức các lớp dạy nghề phải đảm bảo nội dung, chương trình, thời gian đào tạo, chất lượng và hiệu quả sau đào tạo theo đúng nội dung đã ký kết tại hợp đồng đặt hàng dạy nghề; học viên hoàn thành khóa học phải được tổ chức kiểm tra, đánh giá, cấp chứng chỉ nghề theo quy định.

- Việc tổ chức đào tạo phải đảm bảo các quy định hiện hành trong hoạt động dạy nghề. Các cơ sở đào tạo phải lập, lưu giữ các loại hồ sơ quản lý đào tạo, hồ sơ kiểm tra, thi và cấp chứng chỉ nghề. Hồ sơ quản lý đào tạo thực hiện theo mẫu quy định tại Quyết định số 62/2008/QĐ-BLĐTBXH ngày 04/11/2008 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, gồm các loại sau: tiến độ đào tạo; kế hoạch đào tạo; sổ lên lớp; sổ tay giáo viên; sổ giáo án tích hợp; sổ quản lý học viên; sổ cấp chứng chỉ sơ cấp nghề, cấp giấy chứng nhận tốt nghiệp khóa học. Hồ sơ đào tạo phải được cập nhật kịp thời, đầy đủ theo quy định.

d) Nghiệm thu, thanh lý hợp đồng đặt hàng dạy nghề:

- Việc nghiệm thu, thanh lý hợp đồng đặt hàng dạy nghề phải đảm bảo theo đúng các nội dung, điều khoản đã ký kết trong hợp đồng và các quy định hiện hành khác.

- Không hỗ trợ kinh phí đào tạo cho các học viên không hoàn thành khóa học do tự ý bỏ học; trường hợp thôi học có lý do chính đáng, được tính hỗ trợ theo thời gian thực tế tham gia khóa học.

- Trường hợp số lượng, chất lượng, thời gian đào tạo không đảm bảo theo hợp đồng đã ký kết, trong hồ sơ nghiệm thu phải xác định rõ nguyên nhân, trách nhiệm của các bên để làm cơ sở xử lý và thanh, quyết toán. 

- Hồ sơ nghiệm thu hợp đồng gồm:
  - + Đơn xin học nghề (theo mẫu 01 đính kèm) có xác nhận của UBND cấp xã;
  - + Hồ sơ quản lý đào tạo;
  - + Quyết định công nhận tốt nghiệp, cấp chứng chỉ và danh sách học viên kèm theo;
  - + Danh sách học viên được hưởng kinh phí hỗ trợ;
  - + Báo cáo quá trình tổ chức lớp học và kết quả đào tạo.

## **2. Đào tạo cán bộ công chức cấp xã**

Hàng năm UBND cấp huyện tổng hợp nhu cầu, xây dựng kế hoạch đào tạo cán bộ công chức cấp xã, gửi về Sở Nội vụ;

Sở Nội vụ tổng hợp, xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức cấp xã gửi về Sở Lao động- Thương binh và Xã hội; Sở Lao động- Thương binh và Xã hội phối hợp với Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, trình UBND tỉnh;

Căn cứ chỉ tiêu, kinh phí được UBND tỉnh phê duyệt, Sở Nội vụ ký hợp đồng với các cơ sở đào tạo có đủ điều kiện, tổ chức đào tạo đồng thời báo cáo về cơ quan thường trực để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội theo quy định.

## **3. Đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy nghề.**

### a) Điều kiện:

- Nguồn kinh phí Chương trình MTQG được đầu tư cho các nghề có số lượng đào tạo đảm bảo quy mô và ổn định, có hiệu quả trong việc giải quyết việc làm và tăng thu nhập cho người lao động.

- Việc đầu tư chỉ thực hiện sau khi các cơ sở đào tạo rà soát, đánh giá thực trạng tình hình, hiệu quả khai thác, sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị dạy nghề; căn cứ số lượng đào tạo các năm trước, nhu cầu học nghề của người lao động và kế hoạch đào tạo những năm tiếp theo gắn với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

### b) Quy trình thực hiện:

- Trên cơ sở dự án đầu tư đã được phê duyệt và tình hình thực tế, các đơn vị xây dựng kế hoạch đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy nghề và đề xuất điều chỉnh đối với các thiết bị không phát huy hiệu quả, gửi về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Căn cứ nguồn vốn được giao hàng năm và kế hoạch, đề xuất của các đơn vị, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp và chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, tham mưu UBND tỉnh.

### c) Hồ sơ đề nghị cấp kinh phí gồm:

- + Bản sao quyết định phê duyệt Dự án đầu tư (nếu có);
- + Báo cáo tình hình, hiệu quả thực hiện Dự án (tính đến thời điểm báo cáo);
- + Kế hoạch đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy nghề...;



+ Văn bản đề nghị của cơ sở đào tạo hoặc của cơ quan chủ quản (đối với các cơ sở trực thuộc UBND cấp huyện hoặc các tổ chức, đoàn thể khác).

### **III. CÔNG TÁC LẬP, PHÂN BỐ, THANH QUYẾT TOÁN KINH PHÍ**

#### **1. Lập, phân bổ và giao dự toán.**

Việc lập, phân bổ và giao kinh phí dự án thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các quy định hiện hành khác về quản lý kinh phí Chương trình mục tiêu Quốc gia, cụ thể:

- Về hỗ trợ đào tạo nghề cho lao động nông thôn: Hàng năm, UBND cấp huyện tổng hợp nhu cầu, kế hoạch đào tạo nghề cho lao động nông thôn của các xã, phường, thị trấn, các nghề phi nông nghiệp gửi về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các nghề nông nghiệp gửi về Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn để tổng hợp.

- Về hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã: Hàng năm, UBND cấp huyện lập kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã gửi về Sở Nội vụ tổng hợp.

- Về hỗ trợ đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy nghề: Các cơ sở đào tạo thuộc tỉnh quản lý lập kế hoạch đầu tư gửi về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; các cơ sở đào tạo thuộc cấp huyện hoặc các tổ chức, đoàn thể quản lý, lập kế hoạch đầu tư trình cơ quan chủ quản phê duyệt, gửi về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Căn cứ nguồn vốn thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia được giao hàng năm; kết quả thực hiện các năm trước; nhu cầu đào tạo nghề cho lao động nông thôn của UBND cấp huyện và Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; tổng hợp nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã của Sở Nội vụ; tổng hợp nhu cầu đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy nghề của các cơ sở dạy nghề, Sở Lao động - Thương binh và xã hội chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh quyết định.

- Sau khi có quyết định giao dự toán của UBND tỉnh, Sở Tài chính thông báo dự toán và chuyển kinh phí cho các đơn vị triển khai thực hiện.

#### **2. Quản lý, thanh, quyết toán kinh phí.**

Việc quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các quy định hiện hành khác. Kinh phí thực hiện Đề án được hạch toán vào mã số chương trình mục tiêu 0250, mã số dự án 0256 và theo chương, loại, khoản, mục, tiểu mục tương ứng theo Mục lục ngân sách Nhà nước, và thực hiện như sau:

##### **2.1. Đối với nội dung hỗ trợ lao động nông thôn học nghề.**

- Căn cứ Quyết định phân bổ dự toán của UBND tỉnh và đơn xin học nghề của lao động nông thôn (thuộc đối tượng được hỗ trợ theo quy định tại Tiết b, Điểm 7.1, Khoản 7, Điều 6 Thông tư liên tịch số 112/2010/TTLT-BTC-BLĐTBXH), UBND cấp huyện ký kết hợp đồng đặt hàng dạy nghề với các cơ sở đào tạo có đủ điều kiện đã được lựa chọn để dạy nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn.





- Hồ sơ thanh, quyết toán gồm:
  - + Hợp đồng đặt hàng dạy nghề;
  - + Biên bản nghiệm thu, thanh lý hợp đồng;
  - + Danh sách học viên được hưởng kinh phí hỗ trợ;
  - + Các loại chứng từ kế toán liên quan;
  - + Báo cáo thanh, quyết toán kinh phí.

## 2.2. Đối với nội dung đào tạo cán bộ công chức cấp xã.

Thực hiện theo quy định hiện hành về đào tạo bồi dưỡng cán bộ, công chức Nhà nước

## 2.3. Đối với nội dung chi đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy nghề.

### a) Đầu tư cơ sở vật chất:

- Các dự án đầu tư xây dựng cơ bản (bao gồm: làm mới, cải tạo, nâng cấp, sửa chữa, ...) sử dụng nguồn vốn đầu tư, phải lập dự án đầu tư hoặc báo cáo kinh tế kỹ thuật và thực hiện trình tự, thủ tục theo quy định về quản lý đầu tư xây dựng cơ bản. Danh mục thiết bị dạy nghề, gắn với dự án đầu tư xây dựng cơ bản phải được Sở Lao động, Thương binh và Xã hội thẩm định trước khi trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt dự án đầu tư;

- Việc quản lý, thanh toán thực hiện theo quy định về quản lý, thanh toán vốn đầu tư, vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư thuộc nguồn vốn ngân sách Nhà nước. Việc quyết toán thực hiện theo quy định hiện hành về quyết toán chi ngân sách hàng năm và quyết toán dự án hoàn thành.

b) Mua sắm thiết bị dạy nghề của các cơ sở dạy nghề không gắn với dự án đầu tư xây dựng cơ bản (chi từ nguồn sự nghiệp):

- Căn cứ dự toán kinh phí được giao, danh mục thiết bị dạy nghề tối thiểu theo quy định, thực trạng và hiệu quả sử dụng thiết bị dạy nghề, các đơn vị lập kế hoạch mua sắm (chi tiết danh mục các trang, thiết bị theo mẫu 02 đính kèm) gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt không phải lập, phê duyệt dự án đầu tư.

- Sau khi được UBND tỉnh phê duyệt, các đơn vị triển khai việc mua sắm theo quy định về mua sắm tài sản từ nguồn ngân sách Nhà nước. Đối với tài sản phải thẩm định giá theo quy định tại Nghị định số 89/2013/NĐ-CP ngày 06/8/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Giá về thẩm định giá thì đơn vị phải thực hiện thẩm định giá. Đối với tài sản mua sắm phải qua đấu thầu theo quy định tại Thông tư số 68/2012/TT-BTC ngày 26/4/2012 của Bộ Tài chính quy định việc đấu thầu để mua sắm tài sản nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, đơn vị vũ trang nhân dân thì đơn vị phải thực hiện đấu thầu để mua sắm.

Trên đây là hướng dẫn về việc quản lý và tổ chức thực hiện Đề án Đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh. Hướng dẫn này thay thế Hướng dẫn liên ngành số 1801/HDLN-LĐTĐBXH-TC ngày 18/10/2010 của Sở Lao động - Thương binh Xã hội, Sở Tài chính về việc hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Đề án Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020 theo quyết định số 1956/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Hướng dẫn liên ngành số 148/HDLN-LĐTĐBXH-TC ngày 01/12/2011 của Sở Lao động - Thương binh Xã hội, Sở Tài chính về việc bổ sung, sửa đổi Hướng dẫn liên ngành số 1801/HDLN-LĐTĐBXH-TC.

Quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các đơn vị phản ánh kịp thời về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư để xem xét, giải quyết./.

KT. GIÁM ĐỐC  
SỞ TÀI CHÍNH  
PHÓ GIÁM ĐỐC



Phùng Thị Nguyệt

KT. GIÁM ĐỐC  
SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ  
PHÓ GIÁM ĐỐC



Lê Văn Lượng

KT. GIÁM ĐỐC  
SỞ LAO ĐỘNG  
THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI  
PHÓ GIÁM ĐỐC



Lê Thị Mai Hoa

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh;
- Tổng cục Dạy nghề;
- Các sở ngành, tổ chức đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các cơ sở tham gia đào tạo nghề LĐNT;
- Lưu: VT Sở LĐ-TBXH, Sở TC, Sở KH-ĐT.



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐĂNG KÝ HỌC NGHỀ**

Họ và tên: .....: Nam; : Nữ  
 Sinh ngày.....tháng .....năm ..... Dân tộc: .....Tôn giáo:.....  
 Số CMTND: .....Nơi cấp:.....Ngày cấp:.....  
 Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: .....  
 Chỗ ở hiện tại: .....  
 Trình độ học vấn: .....Điện thoại liên hệ: .....

Đối tượng theo Quyết định 1956/QĐ-TTg (Đề nghị đánh dấu vào 1 trong 3 ô trống):

- Người có công với cách mạng, hộ nghèo, người dân tộc thiểu số, người tàn tật, người bị thu hồi đất canh tác.  
 Người thuộc hộ cận nghèo.  
 Đối tượng lao động nông thôn khác.

Tôi chưa được hỗ trợ học nghề theo chính sách của Quyết định 1956; chưa được hỗ trợ học nghề theo các chính sách khác của Nhà nước. Nay tôi làm đơn đăng ký học nghề: ..... do (CSDN): .....tổ chức đào tạo tại:.....

Dự kiến việc làm sau khi học (Đề nghị đánh dấu vào 1 trong 4 ô trống):

- Tự tạo việc làm  
 Được doanh nghiệp, đơn vị bao tiêu sản phẩm  
 Được doanh nghiệp, người sử dụng lao động ký hợp đồng lao động  
 Đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài.

Nếu được tham gia lớp học, tôi xin chấp hành nội quy lớp học, quy định của cơ sở dạy nghề.

Tôi xin cam đoan những thông tin trên hoàn toàn đúng sự thật, nếu có gì không đúng, tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm./.

**Xác nhận của UBND cấp xã:** ..... , ngày ..... tháng .... năm 20.....  
 Xác nhận Ông (bà) ..... **Người viết đơn**  
 có hộ khẩu thường trú/tạm trú tại xã: ..... (Ký, ghi rõ họ và tên)  
 và thuộc diện đối tượng (1): .....  
**TM. UBND xã** .....  
 (Ký tên và đóng dấu)

(1) Ghi cụ thể đối tượng của người có đơn đăng ký học nghề.



Đơn vị.....

Mẫu 02

**DANH MỤC ĐẦU TƯ THIẾT BỊ DẠY NGHỀ NĂM 20...**

TT	Tên thiết bị	Yêu cầu kỹ thuật cơ bản của thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối thiểu theo quy định (cho lớp học TH có 18 học viên)	Số lượng yêu cầu (quy mô đào tạo cho ... học viên) (*)	Số lượng hiện có	Số lượng còn thiếu	Số lượng mua sắm		
								Số lượng	Đơn giá (đồng)	Dự trừ kinh phí (đồng)
A	Nghề/Trình độ ĐT: .....									
I	Thiết bị chuyên ngành									
1										
...										
II	Dụng cụ chuyên ngành									
1										
...										
III	Dụng cụ, thiết bị đo, kiểm tra...									
1										
...										
IV	Trang thiết bị an toàn lao động									
1										
...										
V	Dụng cụ hỗ trợ đào tạo									
1										
...										
B	Nghề/Trình độ ĐT: ...(**)									
	<b>Tổng cộng</b>									

Ghi chú: (\*) Số lượng yêu cầu = quy mô đào tạo quy đổi/18×số lượng tối thiểu

(\*\*) Các nghề khác thống kê như đối với Mục A